

THỰC TRẠNG PHONG TRÀO TẬP LUYỆN MÔN TAEKWONDO CỦA HỌC SINH LỨA TUỔI 13 – 15 TẠI QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THE REALITY OF THE TAEKWONDO TRAINING MOVEMENT AMONG 13 TO 15- YEAR-OLD STUDENTS IN DISTRICT 7, HO CHI MINH CITY

ThS. Lê Đức Thọ

Trường THCS Trần Quốc Tuấn, Quận 7, TP. HCM

Tóm tắt: Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, đề tài tiến hành đánh giá thực trạng phong trào tập luyện môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh về các mặt: cơ sở vật chất, đội ngũ huấn luyện viên, nhu cầu, động cơ tập luyện, số lượng các giải đấu, nguyên nhân ảnh hưởng đến mức độ ham thích tập luyện môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận.

Từ khóa: Thực trạng; Taekwondo; Học sinh lứa tuổi 13-15; Phong trào tập luyện; Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Abstract: Based on theoretical and practical research, the project evaluates the current status of the Taekwondo practice movement of students aged 13 - 15 in District 7, Ho Chi Minh City in terms of: Facilities, coaching team, needs, training motivation, number of tournaments, causes affecting the level of interest in practicing Taekwondo of students aged 13 - 15 in the District.

Keywords: Current situation; Taekwondo; Students aged 13-15; Exercise movement; District 7, Ho Chi Minh City.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Taekwondo là môn thể thao đối kháng cá nhân, đặc điểm của môn thể thao này là: các động tác mang tính sức mạnh, tốc độ, các hành động kỹ thuật chiến đấu cản trở bởi sự chống cự của đối phương, các động tác di chuyển phức tạp, các hành động phòng thủ và tấn công trong điều kiện eo hẹp về thời gian, thành tích của vận động viên (VĐV) còn phụ thuộc vào khả năng phán đoán hành động của đối phương. Taekwondo có số lượng lớn các hành động kỹ chiến thuật đa dạng, phức tạp, biến đổi, phải thực hiện với tốc độ lớn và độ chính xác cao, trong thời gian rất hạn hẹp và sự chống trả quyết liệt của đối phương. Tốc độ là một trong những yếu tố quyết định hiệu quả của đòn đánh.

Đội tuyển Taekwondo trung tâm thể dục thể thao (TDTT) Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh tham dự giải vô địch quốc gia lần đầu năm 1996, đến năm 1998, đã có huy chương

vàng đầu tiên và duy trì đều đặn cho đến năm 2008. Tuy nhiên, trong những năm gần đây do không có lực lượng kế cận tốt nên môn Taekwondo của trung tâm TDTT Quận 7 đã không đạt thành tích cao. Một trong những nguyên nhân cơ bản của vấn đề này là phong trào tập luyện và thi đấu môn Taekwondo của học sinh bậc THCS có những hạn chế nhất định.

Xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn, chúng tôi tiến hành: “**Đánh giá thực trạng phong trào tập luyện môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh**”.

Phương pháp nghiên cứu: Quá trình nghiên cứu đã sử dụng những phương pháp sau: phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; phương pháp phỏng vấn; phương pháp quan sát sư phạm; phương pháp toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng cơ sở vật chất, đội ngũ huấn luyện viên môn Taekwondo tại Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

2.1.1. Về cơ sở vật chất

Bảng 1. Thực trạng cơ sở vật chất, phục vụ tập luyện môn Taekwondo tại Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Sân bãi- dụng cụ	Số lượng	Chất lượng	Đáp ứng
1	Nhà luyện tập TDTT	1	Khá	70%
2	Sân tập	2	Khá	80%
3	Thảm tập	2	Khá	50%
4	Địch đấu, đá	12	Tốt	80%
5	Bao cát	6	Tốt	90%
6	Lăng pơ	18	Tốt	80%
7	Giáp bảo vệ	8	Tốt	70%
8	Mũ bảo vệ	8	Tốt	70%
9	Găng tập	20	Tốt	90%
10	Bảo hộ mu bàn chân	20	Tốt	90%
11	Áo tạ thể lực	15	Tốt	60%
12	Các trang thiết bị tập luyện khác	8	Khá	70%

Qua số liệu khảo sát ở bảng 1, cho thấy: cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập luyện môn Taekwondo tại trung tâm TDTT và một số trường THCS trên địa bàn Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh còn hạn chế về số lượng, cần có sự nâng cấp về chất lượng để phù hợp với tình hình thực tế.

Đề tài tiến hành khảo sát cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập luyện môn Taekwondo tại trung tâm TDTT và một số trường THCS trên địa bàn Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

2.1.2. Về đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên

Đề tài tiến hành khảo sát thực trạng số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên, HLV môn Taekwondo tại trung tâm TDTT và một số trường THCS trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, kết quả được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng chất lượng đội ngũ giáo viên HLV môn Taekwondo tại trung tâm TDTT Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Số lượng	Tổng số			Thâm niên công tác		Độ tuổi			Trình độ chuyên môn		
	Na m	Nữ	Tổng số	>10 năm	<10 năm	>40	30-40	<30	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
n	8	6	14	10	4	4	7	3	2	12	0
Tỷ lệ %	57.1	42.9	100	71.4	28.6	28.6	50.0	21.4	14.3	85.7	0

Từ kết quả ở bảng 2 cho thấy:
- Tổng số giáo viên, HLV môn Taekwondo tại trung tâm TDTT và một số trường THCS trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh là 14 người, trong đó nam chiếm 57.1%, nữ chiếm 42.9%.

- Về thâm niên công tác: các giáo viên, HLV chủ yếu có thâm niên công tác trên 10 năm

là 10 người chiếm tỷ lệ 71.4%, dưới 10 năm có 4 người chiếm tỷ lệ 28.6%.

- Về độ tuổi: Số giáo viên, HLV có tuổi đời từ trên 40 chiếm tỷ lệ 28.6%, từ 30-40 tuổi chiếm tỷ lệ 50.0%, dưới 30 tuổi chiếm 21.4%. Với đội ngũ giáo viên, HLV ngày càng được trẻ hoá, với tính năng động, chủ động sáng tạo trong các hoạt động. Đây chính là điều kiện

thuận lợi để Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh nâng cao chất lượng công tác giảng dạy, huấn luyện, phát triển môn Taekwondo trong thời gian tới.

- Về trình độ chuyên môn: 100% số giáo viên, HLV có trình độ đại học trở lên, trong đó có 02 HLV có trình độ thạc sĩ. Các giáo viên, HLV đều học tập tại các cơ sở đào tạo về lĩnh vực TDTT, một số HLV nguyên là VĐV Taekwondo có thành tích cao. Đây cũng là một thế mạnh của môn Taekwondo tại Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Thực trạng phong trào tập luyện môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 3. Nhu cầu tập luyện các môn thể thao của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (n=705)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
I	Nhu cầu tập luyện thể thao?		
1	Có	545	79.92
2	Không	130	19.06
3	Không trả lời	7	1.02
II	Nhu cầu tập luyện môn Taekwondo?		
1	Có	195	35.78
2	Không	350	64.22
III	Nhu cầu tập luyện các môn thể thao? (có thể lựa chọn nhiều môn)		
1	Bóng đá	297	54.49
2	Đá cầu	236	43.30
3	Võ cổ truyền	164	30.09
4	Taekwondo	195	35.78
5	Bóng bàn	279	51.19
6	Bóng rổ	220	40.36
7	Điền kinh	134	24.58
8	Cờ vua	193	35.41
9	Cầu lông	233	42.75
10	Các môn thể thao khác	255	54.49

Từ kết quả bảng 3 cho thấy:

Thực trạng nhu cầu tập luyện thể thao của học sinh là rất lớn (79.92%); Trong đó, nhu cầu tập luyện môn Taekwondo chiếm tỷ lệ 35.78% (195/545).

Các môn thể thao được các em lựa chọn là những môn thể thao phổ thông trong các hoạt

2.2.1. Thực trạng nhu cầu tập luyện môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Để đánh giá được thực trạng phong trào tập luyện môn Taekwondo của học sinh THCS trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đề tài tiến hành điều đánh giá bằng phương pháp khảo sát xã hội học. Số lượng phiếu phỏng vấn tới 705 học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó có 682 phiếu phản hồi, chiếm 96.73%. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

động thể thao của địa phương cũng như phổ biến trong đời sống hàng ngày đó là các môn thể thao: Bóng đá, đá cầu, các môn võ, bóng rổ, cầu lông. Còn các môn thể thao khác học sinh cũng thích nhưng tỉ lệ còn thấp. Phần lớn học sinh ở lứa tuổi này đều cho rằng các môn này sôi nổi có hứng thú cao, rèn luyện ý chí và nâng cao sức khỏe.

2.2.2. Động cơ, nguyện vọng tập luyện môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Tiếp theo đề tài tìm hiểu rõ hơn đối với 195 học sinh có nhu cầu tham gia tập luyện môn

Taekwondo về động cơ, nguyện vọng tập luyện và các yếu tố ảnh hưởng phong trào tập luyện môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả được tổng hợp và trình bày ở bảng 4.

Bảng 4. Động cơ tập luyện môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh (n=195)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
I	Số lượng buổi tập luyện/tuần?		
1	1 buổi/tuần	45	23.07
2	2 buổi/tuần	86	44.11
3	3 buổi/tuần	28	14.35
4	> 3 buổi/tuần	17	8.71
5	Có tập nhưng không thường xuyên	19	9.75
II	Động cơ tập luyện		
1	Ham thích, đam mê	177	90.76
2	Tập luyện môn Taekwondo có tác dụng rèn luyện thân thể, nâng cao ý chí	180	92.30
3	Bắt buộc phải tập	1	0.53
4	Giải trí sau giờ học	145	74.35
5	Lý do khác	80	41.02
III	Động cơ yêu thích tập luyện môn Taekwondo		
1	Sôi nổi có hứng thú cao	165	84.61
2	Nâng cao sức khỏe	181	92.82
3	Muốn có thành tích thể thao	113	57.94
4	Được tham gia thi đấu	159	81.53
IV	Nhu cầu tham gia luyện tập trong các CLB của trường, lớp		
1	Thích	166	85.12
2	Không cần thiết	29	14.87
V	Những yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện môn Taekwondo		
1	Số lượng các giải thi đấu ít, ít được tham gia thi đấu	122	62.56
2	Không có giáo viên hướng dẫn tập luyện	105	53.84
3	Thời gian dành cho tập luyện không nhiều	85	43.58
4	Không đủ sân bãi, dụng cụ tập luyện	99	50.76
5	Không được sự ủng hộ của bạn bè	21	10.77

Qua bảng 4 cho thấy: Những yếu tố được đánh giá là ảnh hưởng đến tập luyện môn Taekwondo là: Không có tổ chức, giáo viên hướng dẫn; không có đủ điều kiện sân bãi, dụng cụ; một phần do chương trình học tập nặng nên thiếu thời gian; ít được tham gia thi đấu và các giải đấu dành cho môn Taekwondo

quá ít. Đây là những vấn đề cần chú ý để nâng cao phong trào tập luyện, thi đấu môn Taekwondo trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

2.2.3. Thực trạng các giải đấu và số lượng học sinh THCS tham gia thi đấu môn

Taekwondo trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Để góp phần đánh giá thực trạng phong trào tập luyện và thi đấu môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, đề tài tiến hành thu

thập số liệu và khảo sát các giải thi đấu môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh và số lượng học sinh tham gia thi đấu trong các năm học 2020-2021, 2021-2022. Kết quả được trình bày tại bảng 5.

Bảng 5. Số lượng các giải đấu và số người tham gia thi đấu môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

TT	Giải đấu	Năm 2020		Năm 2021	
		Số lượng giải đấu	Số người tham gia thi đấu	Số lượng giải đấu	Số người tham gia thi đấu
1	Giao hữu giữa các lớp	6	30	8	38
2	Giao hữu giữa các khối	4	48	5	54
3	Giao hữu giữa các CLB	2	24	2	32
4	Giải truyền thống	2	56	3	62
5	Giải cấp Quận/TP	1	16	1	20
6	Giao hữu ngoài nhà trường	2	26	2	34

Qua bảng 5 thấy được, các giải đấu Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh cũng đã được hình thành từ các giải giao hữu giữa các lớp, khối, các câu lạc bộ, các giải truyền thống của các trường, giải cấp Quận, Thành phố và các giải giao hữu ngoài trường, tuy nhiên số lượng giải còn ít và số người tham gia thi đấu còn rất hạn chế, số lượng các giải và số người tham gia trong năm 2021 so với năm 2020 có tăng lên nhưng không đáng kể.

Số lượng các giải đấu và số người tham gia thi đấu ít như vậy do nhiều nguyên nhân khác nhau, có thể do mức độ quan tâm của các cấp lãnh đạo đối với công tác TDTT, đối với phong trào tập luyện và thi đấu môn Taekwondo còn hạn chế, chưa thực sự thường xuyên tổ chức các giải đấu, kinh phí dành cho tổ chức các hoạt động TDTT còn hạn hẹp...

Đây cũng là vấn đề làm hạn chế đến việc tập luyện và thi đấu môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13 – 15 trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

3. KẾT LUẬN

- Đội ngũ HLV về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu để giảng dạy, huấn luyện môn Taekwondo tại Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, cần tăng cường, bổ sung cơ sở vật chất cho tập luyện và thi đấu môn Taekwondo nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của quần chúng nhân dân, đặc biệt là học sinh lứa tuổi 13-15.

- Nhu cầu tập luyện môn Taekwondo của học sinh lứa tuổi 13-15 trên địa bàn Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh là tương đối lớn (35.78%). Tuy nhiên, việc tổ chức tập luyện và thi đấu môn Taekwondo trên địa bàn Quận còn có những hạn chế nhất định. Các yếu tố được đánh giá là ảnh hưởng đến tập luyện môn Taekwondo là: không có tổ chức, giáo viên hướng dẫn; không có đủ điều kiện sân bãi, dụng cụ; một phần do chương trình học tập nặng nên thiếu thời gian; ít được tham gia thi đấu và các giải đấu dành cho môn Taekwondo quá ít.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Nghiệp Chí (2004), *Đo lường thể thao*, NXB TDTT Hà Nội.
2. Trương Ngọc Đề (2009), *Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV môn Taekwondo ở các giai đoạn huấn luyện trong hệ thống đào tạo VĐV TP.HCM*, đề tài cấp thành phố.
3. Mai Văn Muôn, Lê Thiết Can (2008), *Xác định các tiêu chí tuyển chọn VĐV thể thao thành tích cao*, NXB TDTT Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Nguyễn Thy Ngọc (2004), *Nghiên cứu nội dung tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện thể thao lứa tuổi 14 – 16 (dẫn chứng ở môn Taekwondo)*. Luận án tiến sĩ giáo dục học.
5. Lâm Quang Thành, Bùi Trọng Toại (2004), *Nghiên cứu xây dựng hệ thống các bài tập phát triển sức mạnh chuyên biệt dành cho VĐV Judo và Taekwondo TP.HCM*, NXB TDTT Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguồn bài báo: Lê Đức Thọ (2021), Bài báo được trích từ luận văn thạc sĩ: “*Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn nam vận động viên Taekwondo lứa tuổi 13-15 Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh*”. Đề tài đã bảo vệ và được thông qua trước Hội đồng khoa học trường Đại học Sư phạm TDTT Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày nhận bài: 20/8/2024; Ngày đánh giá: 04/9/2024; Ngày duyệt đăng: 10/9/2024.



Ảnh minh họa